



# MARKET INSIGHTS REPORTS

15.04.2024

RƠI TỰ DO



# NỘI DUNG CHÍNH

03 - 04 CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

05 TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG

06 PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

*Tín hiệu giảm giá ngắn hạn đang hình thành. VN-Index vận động ABC ?*

07 HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

07 CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

08 DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

08 TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ

09 BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY

*Trung Quốc liên tục mua vàng dự trữ khiến giá vàng tăng cao*

*Airbus đánh bại Boeing về số lượng giao hàng vào năm 2024*

10 TTCK MỸ

*Dự báo các chỉ số chính sẽ tiếp tục xu hướng giảm nhưng Nasdaq có thể tăng*

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

## THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



## ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

### HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	545
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	40
Số cổ phiếu giảm giá	475
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	30

### HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	242
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	35
Số cổ phiếu giảm giá	172
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	35

### UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	367
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	67
Số cổ phiếu giảm giá	239
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	61

## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

### HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	74,969.46	111,636.10	(36,666.64)
% KL toàn thị trường	5.15%	7.67%	
Giá trị	1,879,713	3,149,762	(1,270,049)
% GT toàn thị trường	5.60%	9.38%	

### HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	5,978.20	3,449.24	2,528.96
% KL toàn thị trường	5.15%	7.67%	
Giá trị	153,456	91,947	61,509
% GT toàn thị trường	4.34%	2.60%	

### UPCOM

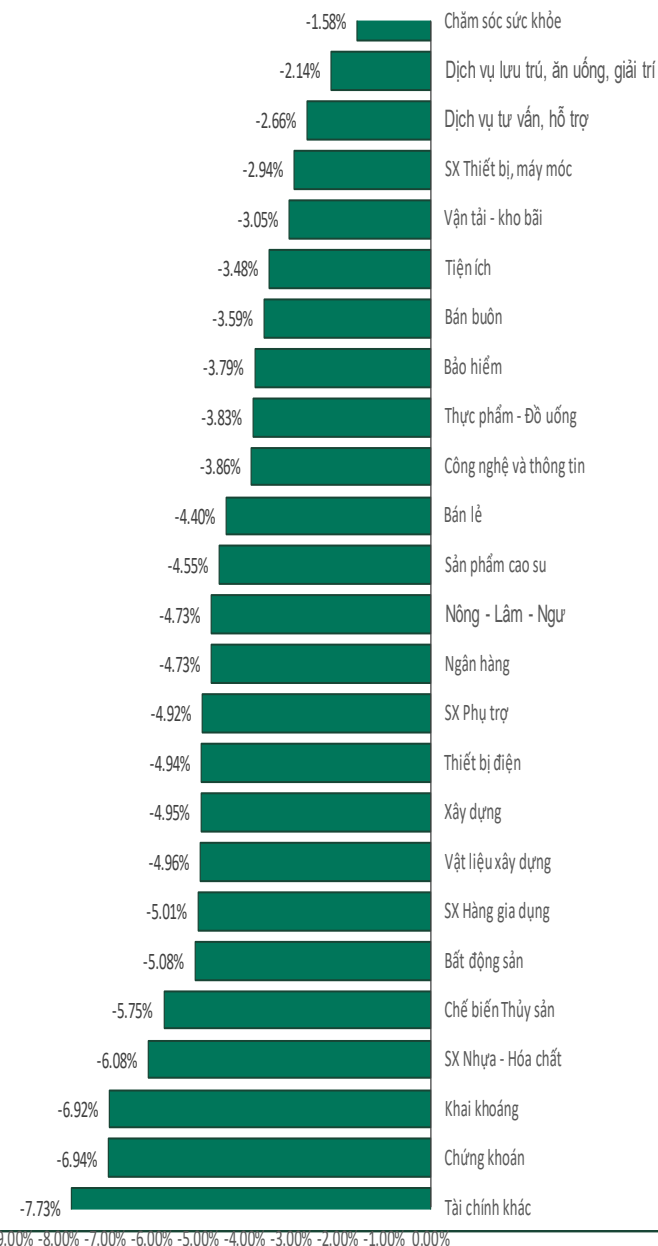
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	1,105.51	1,633.02	(527.51)
% KL toàn thị trường	1.50%	2.22%	
Giá trị	30,761	47,150	(16,389)
% GT toàn thị trường	2.77%	4.25%	

# CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

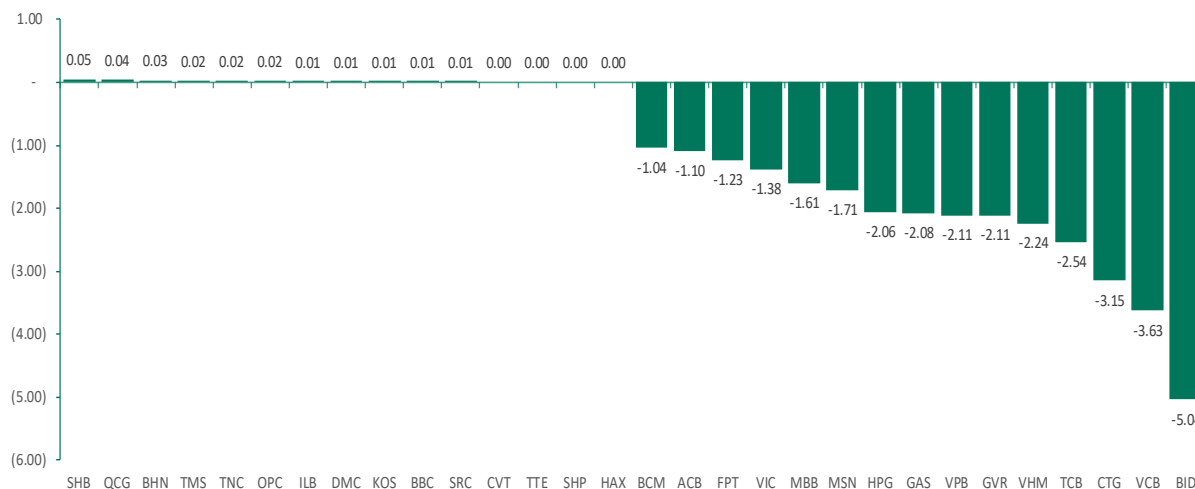
## TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	1,900,300	92,000	-2,600 (-2.75%)	16.88	3.12	5,449	514,196
2	BID	2,541,500	49,700	-3,700 (-6.93%)	15.00	2.31	3,314	283,312
3	VHM	20,416,500	42,400	-2,100 (-4.72%)	5.53	1.01	7,664	184,625
4	VIC	5,597,200	47,000	-1,450 (-2.99%)	83.19	1.21	565	179,712
5	CTG	29,292,700	33,450	-2,450 (-6.82%)	9.03	1.43	3,706	179,626
6	GAS	1,096,500	76,000	-3,700 (-4.64%)	15.29	2.67	4,972	174,552
7	HPG	31,107,300	28,500	-1,450 (-4.84%)	25.51	1.61	1,117	165,721
8	TCB	13,735,800	44,400	-3,000 (-6.33%)	8.70	1.19	5,104	156,399
9	VPB	28,346,300	18,600	-1,100 (-5.58%)	12.98	1.06	1,433	147,571
10	FPT	3,701,900	111,600	-3,900 (-3.38%)	23.94	4.74	4,661	141,729

## TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH



## TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



### Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa giảm 59.99 điểm (- 4.70%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

**(1) Chăm sóc sức khỏe, dịch vụ lưu trú ăn uống và giải trí, dịch vụ tư vấn hỗ trợ, sản xuất thiết bị máy móc, vận tải kho bãi... là nhóm giảm giá ít nhất trên sàn trong ngày.** Đà tăng được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như DMC, NVT, TV2, CTB, TMS, VJC... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) TV2 giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ HPG vận động theo mô hình tam giác với hỗ trợ quanh 29 và kháng cự quanh 30.7;
- ✓ TV2 dường như trong quá trình vận động tìm đáy quanh vùng giá 35;
- ✓ Quá trình tạo phân kỳ chưa hoàn tất nhưng nhà đầu tư nên đưa cổ phiếu này vào danh mục theo dõi lúc này;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 61%;

(ii) VJC tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sau cây nến tăng giá ngày thứ 6 thì cây nến giảm giá hôm nay với VJC chưa tiêu cực;
- ✓ Cổ phiếu có mẫu hình Bullish Buttter Fly trong trung hạn – Tín hiệu tăng giá tích cực;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

**(2) Tài chính khác, chứng khoán, khai khoáng, sản xuất nhựa hóa chất, chế biến thủy sản, bất động sản, sản xuất hàng da dụng, vật liệu xây dựng ... là nhóm ngành giảm giá nhiều nhất trong ngày.** Đà giảm được dẫn dắt bởi các cổ phiếu như IPA, OGC, VND, SSI, HCM, FTS, VIX, PVS, PVD, KSB, PVC, VHC, ASM, ANV, IDI, GVR, DGC, DCM, DPM, BCM, VRE, DIG, PDR, NLG, KBC, TCH, STK, TNG, GIL, ADS, HPG, HSG, VGC... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) VND giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong chu kỳ giảm giá ngắn hạn với các mẫu hình tiêu cực;
- ✓ RSI(14) và giá đều thiết lập mốc đáy mới – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(ii) SSI giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ từ khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu trong sóng 3 giảm giá với hỗ trợ là 33;
- ✓ Dải băng dưới mở ra hỗ trợ giá xuống – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Chưa thấy mô hình đảo chiều tăng giá xuất hiện – Nhà đầu tư nên chờ đợi thêm;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 51%;

(iii) PVD giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Closing Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Hỗ trợ sóng 4 giảm giá là 28 – 30;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

(iv) DIG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ từ khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu trong sóng 4 giảm giá với hỗ trợ là 27 – 28;
- ✓ Dải băng dưới thu hẹp nên xác suất giảm mạnh trong ngắn hạn là thấp;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 55%;

(v) KBC giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Bearish Evening Doji Star”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cả giá và RSI(14) đều thiết lập mức thấp mới trong 1 tháng qua – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 76%;

(vi) BCM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sóng 3 giảm giá với hỗ trợ là 54;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 56%;

(vii) ASM giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) – Tín hiệu tiêu cực;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 61%;

# PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Tín hiệu giảm giá ngắn hạn đang hình thành. VN-Index vận động ABC ?

## VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “Long Black Candle”. Khối lượng giao dịch tăng và quay trở lại mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá giảm khối lượng tăng là mô hình giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng.

Các điểm cần lưu ý:

(i) Khối ngoại đã bán ròng hơn 1,200 tỷ. Lượng bán ròng tập trung ở VHM, CTG, SSI, VCB, HPG, PDR, VIC...trong khi lượng mua ròng tập trung ở nhóm chứng khoán MWG...Như vậy, có vẻ chuỗi bán ròng vẫn chưa dừng lại và lũy kế từ đầu năm tới giờ họ đã bán ròng 18,000 tỷ đồng. Trong phiên hôm nay, nhà đầu tư cá nhân: MUA ròng 275.7 tỷ đồng, trong đó họ mua ròng khớp lệnh là 388.4 tỷ đồng (VHM, CTG, STB, VRE, PDR, HSG, TPB, VIX, VCI, VNM...là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất). Tự doanh: MUA ròng 644.6 tỷ đồng tính riêng khớp lệnh họ mua ròng 604.5 tỷ đồng (MWG, FPT, ACB, HPG, MBB, PC1, MSN, NLG, VIB, PTB là các cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất). Nhà đầu tư tổ chức trong nước: MUA ròng 349.7 tỷ đồng, tính riêng khớp lệnh thì họ mua ròng 313.3 tỷ đồng (HPG, MWG, SSI, VCB, ACB, HDB, FPT, KDH, KBC, DGC là cổ phiếu mua ròng lớn nhất...).

(ii) Dựa trên góc nhìn chu kỳ, vì đây là chu kỳ sơ cấp đầu tiên, nên thị trường chỉ giảm dưới 10% trong 2-5 tuần.

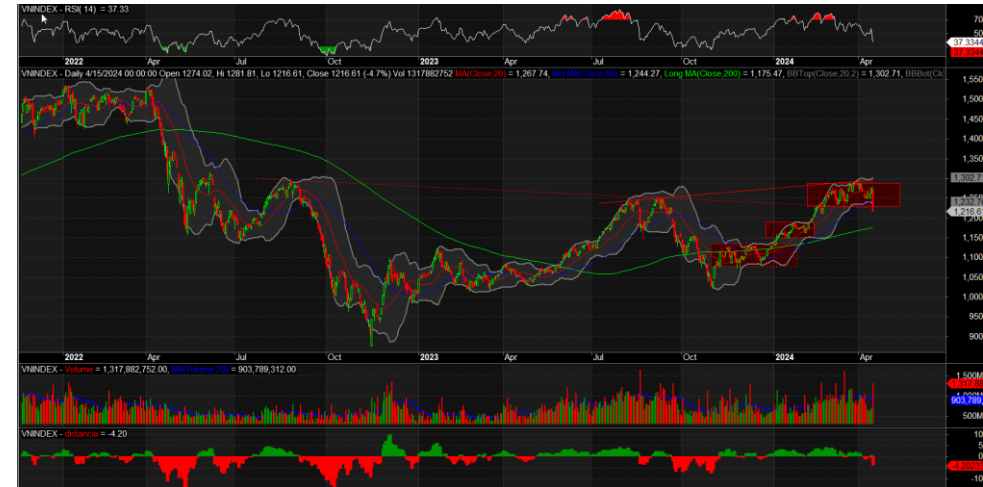
(iii) Các kỳ nghỉ lễ kéo dài thường khiến nhà đầu tư thu hẹp quy mô giao dịch. Việc tạo cây nến xấu thường khiến tâm lý này sẽ hiện hữu nhanh hơn. Tức là có thể nhiều người chọn nghỉ sớm hơn thường lệ. Do vậy, khả năng bút phá lên trên mức 1,300 điểm có vẻ giảm đi trong ngắn hạn.

(iv) Xét theo mô hình sóng Elliott, sóng 4 hay có dạng thức là dạng ABC. Do vậy, cửa bật sóng B vẫn cao xung quanh mốc 1,200 và kháng cự hiện tại là 1,250 điểm. Xét ngắn hạn đây có thể là khung biến động trong những phiên giao dịch còn lại của tuần. Do vậy, nếu chúng ta kẹp trạng thái chờ mốc cao hơn bán và có thể mua bình quân ở cận 1,200 điểm.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 02 mã cho tín hiệu mua, 02 mã cho tín hiệu bán, 26 mã cho tín hiệu đi ngang. SHB, BID...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 51% và 42.85% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 5. Hỗ trợ là 1,200 điểm.

## Biểu đồ chỉ số VN-Index



## Biểu đồ cổ phiếu VJC





## HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	510.31	518	502.61	NO	525.69	556.47	571.85	602.63	479.53	464.15	433.37	417.99
HNXINDEX	233.88	235.97	231.8	NO	238.06	246.4	250.58	258.92	225.54	221.36	213.02	208.84
UPIINDEX	89.65	89.99	89.32	NO	90.55	92.12	93.02	94.59	88.08	87.18	85.61	84.71
VN30	1247.75	1257.68	1237.83	NO	1267.61	1307.31	1327.17	1366.87	1208.05	1188.19	1148.49	1128.63
VNINDEX	1238.34	1249.21	1227.48	NO	1260.08	1303.54	1325.28	1368.74	1194.88	1173.14	1129.68	1107.94
VNXALL	2007.48	2025.24	1989.71	NO	2043.01	2114.09	2149.62	2220.7	1936.4	1900.87	1829.79	1794.26
VN30F1M	1251.73	1259.45	1244.02	NO	1271.47	1306.63	1326.37	1361.53	1216.57	1196.83	1161.67	1141.93
VN30F1Q	1258.1	1266.1	1250.1	NO	1274.1	1306.1	1322.1	1354.1	1226.1	1210.1	1178.1	1162.1
VN30F2M	1255	1262.5	1247.5	NO	1273	1306	1324	1357	1222	1204	1171	1153
VN30F2Q	1259.33	1267	1251.67	NO	1274.67	1305.33	1320.67	1351.33	1228.67	1213.33	1182.67	1167.33
BCM	58.27	59	57.53	NO	59.73	62.67	64.13	67.07	55.33	53.87	50.93	49.47
ACB	27.23	27.42	27.04	NO	27.62	28.38	28.77	29.53	26.47	26.08	25.32	24.93
BID	51.3	52.1	50.5	NO	52.9	56.1	57.7	60.9	48.1	46.5	43.3	41.7
BVH	40.33	40.65	40.02	NO	41.17	42.63	43.47	44.93	38.87	38.03	36.57	35.73
CTG	34.38	34.85	33.92	NO	35.37	37.28	38.27	40.18	32.47	31.48	29.57	28.58
FPT	112.9	113.55	112.25	NO	114.3	117	118.4	121.1	110.2	108.8	106.1	104.7
GAS	76.93	77.4	76.47	NO	79.67	83.33	86.07	89.73	73.27	70.53	66.87	64.13
GVR	30.95	31.52	30.37	NO	32.1	34.4	35.55	37.85	28.65	27.5	25.2	24.05
HDB	23.72	23.83	23.61	NO	24.13	24.77	25.18	25.82	23.08	22.67	22.03	21.62
HPG	28.85	29.03	28.67	NO	29.6	30.7	31.45	32.55	27.75	27	25.9	25.15
MBB	23.82	24.02	23.61	NO	24.63	25.87	26.68	27.92	22.58	21.77	20.53	19.72
MSN	68.57	69.4	67.73	NO	70.23	73.57	75.23	78.57	65.23	63.57	60.23	58.57
MWG	50.47	50.75	50.18	NO	51.43	52.97	53.93	55.47	48.93	47.97	46.43	45.47
PLX	36	36	36	YES	37.2	38.4	39.6	40.8	34.8	33.6	32.4	31.2
POW	11.28	11.35	11.22	NO	11.42	11.68	11.82	12.08	11.02	10.88	10.62	10.48
SAB	55.17	55.25	55.08	NO	55.83	56.67	57.33	58.17	54.33	53.67	52.83	52.17
SSB	22.32	22.3	22.33	YES	22.63	22.92	23.23	23.52	22.03	21.72	21.43	21.12
SHB	11.55	11.65	11.45	NO	11.85	12.35	12.65	13.15	11.05	10.75	10.25	9.95
SSI	35.85	36.3	35.4	NO	36.75	38.55	39.45	41.25	34.05	33.15	31.35	30.45
TCB	45.35	45.83	44.88	NO	46.5	48.6	49.75	51.85	43.25	42.1	40	38.85
STB	28.13	28.45	27.82	NO	28.77	30.03	30.67	31.93	26.87	26.23	24.97	24.33
TPB	17.88	18.08	17.69	NO	18.27	19.03	19.42	20.18	17.12	16.73	15.97	15.58
VCB	93.5	94.25	92.75	NO	95	98	99.5	102.5	90.5	89	86	84.5
VHM	43.03	43.35	42.72	NO	43.87	45.33	46.17	47.63	41.57	40.73	39.27	38.43
VIB	22.92	23.13	22.71	NO	23.38	24.27	24.73	25.62	22.03	21.57	20.68	20.22
VIC	47.07	47.1	47.03	YES	48.13	49.27	50.33	51.47	45.93	44.87	43.73	42.67
VJC	105.77	105.7	105.83	YES	106.73	107.57	108.53	109.37	104.93	103.97	103.13	102.17
VPB	18.93	19.1	18.77	NO	19.47	20.33	20.87	21.73	18.07	17.53	16.67	16.13
VRE	23.02	23.27	22.76	NO	23.53	24.57	25.08	26.12	21.98	21.47	20.43	19.92
VNM	65.5	65.8	65.2	NO	66.1	67.3	67.9	69.1	64.3	63.7	62.5	61.9

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì căn theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

## CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
SHB	98,763,600	15,647,410	631	0.44
SHS	50,484,900	22,302,380	226	-8.65
MBB	47,595,100	21,839,110	218	-5.07
HAG	36,145,400	13,769,410	263	-6.72
<b>CTG</b>	<b>29,292,700</b>	<b>9,044,790</b>	<b>323.86</b>	<b>-6.82</b>
NKG	19,269,500	7,163,500	269	-6.96
VRE	13,823,600	6,701,230	206	-6.83
<b>POW</b>	<b>13,277,600</b>	<b>6,166,160</b>	<b>215.33</b>	<b>-0.89</b>
MSB	12,403,700	5,614,780	221	-5.8
MSN	10,945,300	4,288,310	255	-6.95
<b>AAH</b>	<b>9,439,000</b>	<b>3,719,330</b>	<b>253.78</b>	<b>-14</b>
MBS	8,197,000	3,795,010	216	-5.74
AGR	5,475,400	2,199,760	249	-6.93
IDJ	5,303,100	1,540,060	344	-8.93
QCG	4,659,700	1,206,990	386	4.17
<b>CTS</b>	<b>4,538,800</b>	<b>2,032,870</b>	<b>223.27</b>	<b>-6.91</b>
OCB	4,454,400	1,868,690	238	-5.39
QBS	4,332,300	1,590,110	272	-6.82
ABB	4,054,500	1,770,520	229	-2.44
APH	3,305,700	1,207,870	274	-6.88
<b>SBS</b>	<b>3,139,600</b>	<b>1,526,380</b>	<b>205.69</b>	<b>-8</b>
VGS	3,004,500	1,023,720	293	-3.97
VHG	2,770,200	1,137,870	243	-12
DRH	2,619,400	1,300,910	201	-6.82
APS	2,519,700	385,890	653	-9.68
<b>LSS</b>	<b>1,487,800</b>	<b>557,720</b>	<b>266.76</b>	<b>-5.49</b>
PXS	1,346,700	569,060	237	-10.64
BCM	1,287,700	626,300	206	-6.89
ACV	1,203,900	225,320	534	0.12
API	990,800	287,290	345	-6.67
HAX	977,600	325,970	300	0.65
NAG	784,000	344,110	228	-8.33
SRA	722,800	230,070	314	-9.37
QTP	715,000	325,320	220	-2.55
MSR	596,800	221,710	269	-6.85
DCL	587,800	204,460	287	-6.85
CCL	579,300	284,900	203	-6.96
NVB	514,000	205,690	250	-2.91
HII	462,100	132,780	348	-6.67
AAT	445,600	134,760	331	-6.07

- Lưu ý: SHB, SHS...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

# DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
27-Mar	VGI	Mua	≤ 41	10% -20%	Sóng 5 tăng giá hình thành với mục tiêu 50
27-Mar	MSR	Mua	≤ 16.5	10% -20%	Cổ phiếu kết thúc chuỗi sogs giảm giá và đang hình thành xu hướng tăng giá mới
27-Mar	DXG	Mua	≤ 21	10% -20%	Sóng 5 tăng giá hình thành với mục tiêu 25

## Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **KHÔNG MỞ MUA CỔ PHIẾU MỚI**;
- Hỗ trợ ngắn hạn là vùng giá 1,200 điểm. Kháng cự là vùng giá 1,300 điểm;
- Một số cổ phiếu có dấu hiệu lùi về MA(200) – Thông thường đây là những cổ phiếu tăng giá ít trong thời gian vừa qua.
- Chúng tôi thấy các cổ phiếu khi giảm về MA(50) bắt đầu ngừng giảm và áp lực bán suy yếu – Nhà đầu tư cần lưu ý tín hiệu này.

## Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 08/04 - 12/04, tỷ giá trung tâm tiếp tục được NHNN điều chỉnh theo xu hướng tăng. Chốt ngày 12/04, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.082 VND/USD, tăng mạnh 36 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN tiếp tục niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.400 VND/USD. Tỷ giá bán giao ngay cuối tuần được niêm yết ở mức 25.236 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Tỷ giá LNH trong tuần từ 08/04 - 12/04 tăng giảm đan xen qua các phiên. Kết thúc phiên 12/04, tỷ giá LNH đóng cửa tại 25.020 VND/USD, tăng tiếp 60 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do biến động mạnh qua các phiên trong tuần qua. Tuy nhiên, chốt phiên 12/04, tỷ giá tự do chỉ tăng 15 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 25.450 VND/USD và 25.530 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Trong tuần từ 08/04 - 12/04, lãi suất VND LNH biến động tăng mạnh ở tất cả các kỳ hạn. Chốt ngày 12/04, lãi suất VND LNH giao dịch quanh mức: ON 4,26% (+1,68 đpt); 1W 4,26% (+1,36 đpt); 2W 4,36% (+1,13 đpt); 1M 4,42% (+0,67 đpt). Lãi suất USD LNH biến động tăng – giảm nhẹ qua các phiên ở tất cả các kỳ hạn. Phiên 12/04, lãi suất USD LNH đóng cửa ở mức: ON 5,26% (+0,01 đpt); 1W 5,32% (+0,01 đpt); 2W 5,40% (+0,01 đpt) và 1M 5,41% (-0,01 đpt).
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 08/04 - 12/04, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu ở kỳ hạn 7 ngày với khối lượng là 30.000 tỷ VND, lãi suất ở mức 4,0%. Có 9.999,99 tỷ đồng trúng thầu và 8.465,53 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất ở tất cả các phiên. Hết tuần, có tổng cộng 25.250 tỷ đồng trúng thầu, lãi suất tăng từ 2,9%/năm lên 3,5% vào phiên cuối tuần. Như vậy, NHNN bơm ròng 51.283,36 tỷ VND ra thị trường trong tuần qua bằng kênh thị trường mở, khối lượng tín phiếu NHNN lưu hành giảm xuống mức 123.049,9 tỷ đồng, khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố ở mức 9.999,99 tỷ đồng.

## Các thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và để tài khoản nuôi lãi chạy).

## Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;





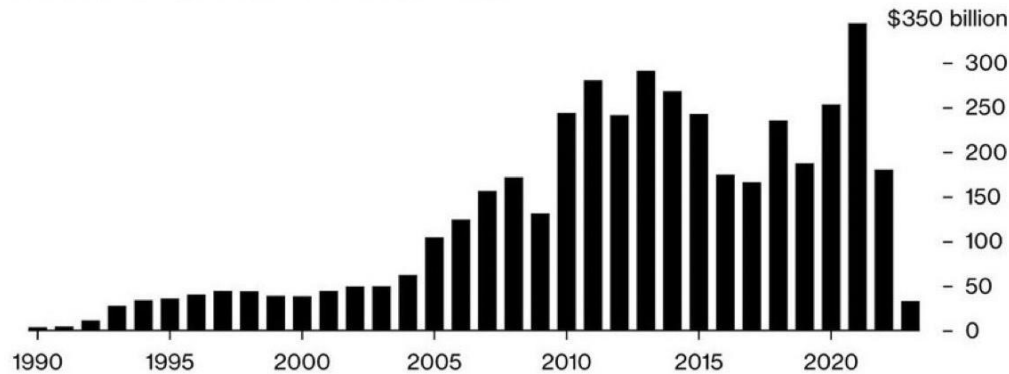
## FDI vào Trung Quốc giảm mạnh chỉ còn 33 tỷ đô trong năm 2023

## Airbus đánh bại Boeing về số lượng giao hàng vào năm 2024

### Foreign Direct Investment Into China Collapses

FDI rises by the least since 1993, according to SAFE measure

■ Inbound foreign direct investment (liabilities)



Source: China's State Administration of Foreign Exchange



**AAPL đang tạo đáy trên đồ thị tuần**



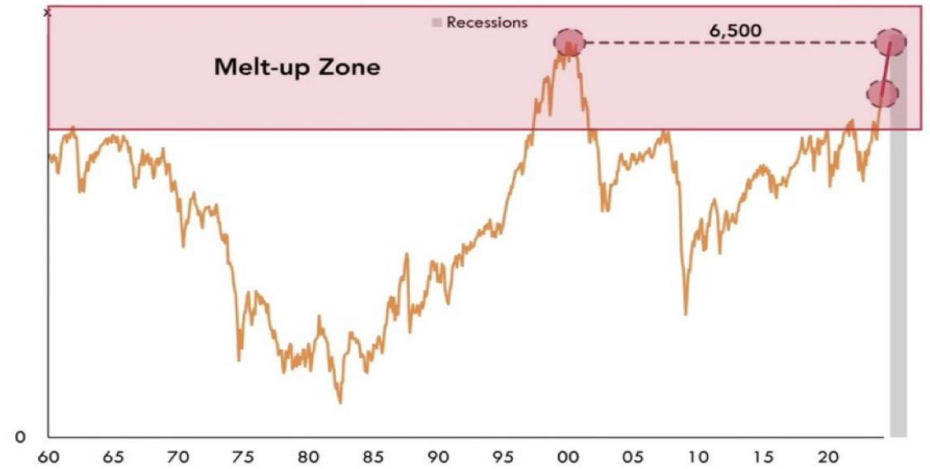
**TESLA liệu có tạo đáy như META năm 2023 khi tuyên bố sa thải 10,000 lao động ?**



**Cung tiền cơ sở đang gia tăng mạnh mẽ tương tự như giai đoạn năm 95 ?**

**S&P 500 Relative to M2**

S&P 500 Relative to United States M2 Money Supply



**S&P 500 vẫn đang giữ vững mốc MA(50)**



**Kết luận:** Dự báo các chỉ số chính sẽ đóng cửa tăng điểm vào hôm nay

(\*)**Bản quyền:** Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest


**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



## Báo cáo thực hiện bởi Trung tâm nghiên cứu và phân tích

### CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 0243 573 9779 (máy lẻ 666 / 888)

 [trungtamcskh@aas.com.vn](mailto:trungtamcskh@aas.com.vn)

Mở tài khoản ngay

